

<CƠ QUAN THUẾ CẤP TRÊN>

<CƠ QUAN THUẾ CẤP DƯỚI>

Mẫu số 01-1/QTr-HĐĐT
(Kèm theo Quyết định số 2799/QĐ-CT
ngày 6/8/2025 của Cục trưởng Cục Thuế)

DANH SÁCH ĐỊA BÀN KINH TẾ XÃ HỘI KHÓ KHĂN VÀ ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN

Ngày...tháng...năm...

STT	Mã tỉnh/thành phố	Tên tỉnh/thành phố	Mã phường/xã	Tên phường/xã	Hiệu lực từ ngày	Hiệu lực đến ngày	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9

<CƠ QUAN THUẾ CẤP TRÊN>
<CƠ QUAN THUẾ CẤP DƯỚI>

Mẫu số 01-2/QTr-HĐĐT
(Kèm theo Quyết định số 2799/QĐ-CT
ngày 6/8/2025 của Cục trưởng Cục
Thuế)

DANH SÁCH NNT SỬ DỤNG HĐĐT CÓ MÃ CỦA CƠ QUAN THUẾ KHÔNG THU TIỀN

Ngày...tháng...năm...

STT	MST	Tên NNT	Mã CQT	Loại người nộp thuế	Loại hình DN	Lý do miễn phí	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8

Ghi chú: Lý do miễn phí theo QĐ số ... ngày ... của Chính phủ

DANH SÁCH NNT NGỪNG/TIẾP TỤC SỬ DỤNG HOÁ ĐƠN

Từ ngày...tháng...năm... đến ngày...tháng...năm...

STT	Thông tin NNT				Thông tin ngừng/tiếp tục sử dụng hoá đơn				Ghi chú
	MST	Tên NNT	Loại người nộp thuế	Loại hình DN	Thời điểm ngừng	Lý do ngừng	Thời điểm tiếp tục sử dụng	Lý do tiếp tục sử dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10

Ghi chú: Cột (6) Thời điểm ngừng và cột (8) Thời điểm tiếp tục sử dụng chi tiết đến ngày tháng năm

<CƠ QUAN THUẾ CẤP TRÊN>
<CƠ QUAN THUẾ CẤP DƯỚI>

Mẫu số 01-4/QTr-HĐĐT
(Kèm theo Quyết định số 2799/QĐ-CT
ngày 6/8/2025 của Cục trưởng Cục
Thuế)

**DANH SÁCH NNT THUỘC ĐỐI TƯỢNG BAN HÀNH THÔNG BÁO HẾT THỜI GIAN SỬ DỤNG
HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ CÓ MÃ KHÔNG THU TIỀN**
Ngày...tháng...năm...

STT	MST	Tên NNT	Loại người nộp thuế	Loại hình DN	Thời điểm bắt đầu sử dụng miễn phí	Thời điểm hết hạn miễn phí	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8

<CƠ QUAN THUẾ CẤP TRÊN>
<CƠ QUAN THUẾ CẤP DƯỚI>

Mẫu số 01-5/QTr-IIĐĐT
(Kèm theo Quyết định số 2799/QĐ-CT
ngày 6/8/2025 của Cục trưởng Cục Thuế)

DANH SÁCH TỔ CHỨC CUNG CẤP DỊCH VỤ HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ (BAO GỒM CẢ ỦY THÁC)

Từ ngày.... đến ngày....
(Theo ngày ký hợp đồng)

STT	MST	Tên	Địa chỉ	Số hợp đồng	Ngày ký hợp đồng với Cục Thuế	Trạng thái cung cấp dịch vụ	Hiệu lực hợp đồng		Lĩnh vực cung cấp theo hợp đồng	Đơn vị ủy thác cung cấp dịch vụ hóa đơn điện tử	Phạm vi ủy thác	Ghi chú
							Từ ngày	đến ngày				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13

Ghi chú: Cột (11): Cục Thuế thực hiện hoặc ủy thác cho tổ chức cung cấp dịch vụ về hóa đơn điện tử thực hiện cung cấp hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế không phải trả tiền dịch vụ cho các đối tượng tại Điều 14 Nghị định 123/2020/NĐ-CP

<CƠ QUAN THUẾ CẤP DƯỚI>

[illegible]

<CƠ QUAN THUÊ CẤP TRÊN>
<CƠ QUAN THUÊ CẤP DƯỚI>

Mẫu số 01-7/QTr-HĐĐT
(Kèm theo Quyết định số 2799/QĐ-CT ngày
6/8/2025 của Cục trưởng Cục Thuế)

**DANH SÁCH ĐƠN VỊ/TỔ CHỨC SỬ DỤNG THÔNG TIN HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ
THEO QUY CHẾ/ VĂN BẢN SỬ DỤNG THÔNG TIN HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ**

Từ ngày.... đến ngày....

(Theo ngày ký văn bản sử dụng thông tin hóa đơn điện tử)

[illegible]

DANH SÁCH THEO DÕI NGƯỜI NỘP THUẾ CHUYỂN DỮ LIỆU HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ ĐẾN CƠ QUAN THUẾ
Kỳ báo cáo: từ ngày .../.../... Đến ngày .../.../...

STT	Thông tin người nộp thuế			Văn bản đề nghị		Thông tin về dữ liệu hóa đơn điện tử chuyển đến cơ quan thuế				
	Mã số thuế	Tên người nộp thuế	Địa chỉ	Số	Ngày	Dữ liệu hóa đơn điện tử	Ngày bắt đầu phải chuyển dữ liệu HDDT	Ngày kết thúc chuyển dữ liệu HDDT	Trạng thái (mở, tạm ngừng, đóng)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	9	10	11	12
1	100100999	Công ty TNHH A				Dữ liệu hóa đơn điện tử	1/8/2025	20/8/2025	đóng	

Ghi chú

Cột 11 – “Ngày kết thúc phải nộp HDDT”:

- + Đối với NNT giải thể, phá sản, chấm dứt hoạt động: là ngày NNT chính thức chấm dứt hoạt động (hoàn thành thủ tục đóng mã số thuế).
- + Đối với NNT bỏ trốn, mất tích, không tìm thấy địa chỉ hoạt động: là ngày cơ quan thuế đóng mã số thuế trên ứng dụng đăng ký thuế
- + Đối với NNT chuyển địa điểm (chuyển đi): là ngày NNT chuyển địa điểm
- + Đối với NNT tạm ngừng kinh doanh: là thời gian NNT tạm ngừng kinh doanh.

Cột (12)- “Trạng thái”:

- Trạng thái “mở”: đối với NNT đăng ký chuyển dữ liệu HDDT đến cơ quan cơ quan thuế
- Trạng thái “tạm dừng”: đối với các HSKT của NNT tạm ngừng kinh doanh, NNT ngừng hoạt động đang làm thủ tục đóng mã số thuế, NNT bỏ trốn, mất tích trong trường hợp cơ quan thuế chưa đóng mã số thuế trên ứng dụng đăng ký thuế.
- Trạng thái “đóng”: đối với loại HSKT của NNT đang hoạt động nhưng không còn phát sinh phải nộp HDDT đó cho cơ quan thuế; NNT chuyển sang cơ quan thuế khác quản lý;

<CƠ QUAN THUẾ CẤP TRÊN>
<CƠ QUAN THUẾ CẤP DƯỚI>

Mẫu số 01-9/QT-HĐĐT
(Kèm theo Quyết định số 2799/QĐ-
CT ngày 6/8/2025 của Cục trưởng
Cục Thuế)

TÓNG HỢP TÌNH HÌNH CHUYỂN DỮ LIỆU HĐĐT THEO BẢNG TỔNG HỢP DỮ LIỆU HĐĐT
Kỳ báo cáo: Tháng... năm....

STT	MST	Tên NNT	Ngành nghề kinh doanh	Ngày đăng ký sử dụng gửi dữ liệu theo Bảng tổng hợp	Kỳ khai thuế GTGT	Loại kỳ dữ liệu 01/TH-HĐĐT (ngày/tháng/quý)	Thời điểm phải chuyển Bảng tổng hợp dữ liệu HĐĐT 01/TH-HĐĐT (ngày)	Đã chuyển Bảng tổng hợp (tích X)	Ngày chuyển Bảng tổng hợp	Số ngày chậm chuyển Bảng tổng hợp dữ liệu	Ghi chú

Lưu ý: - Người nộp thuế có đăng ký 01ĐKTD/HĐĐT phương thức chuyển dữ liệu HĐĐT là "Chuyển theo bảng tổng hợp dữ liệu HĐĐT"
- Kỳ khai thuế GTGT lấy từ ứng dụng TMS chức năng theo dõi nghĩa vụ khai thuế.

ngày 6/8/2025 của Cục trưởng Cục Thuế)

Den ngay.../Nam...(chi lay phat sinh trong nam)

[illegible]

<CƠ QUAN THUẾ CẤP TRÊN>
<CƠ QUAN THUẾ CẤP DƯỚI>

Mẫu số 02-2/QTr-HĐĐT
(Kèm theo Quyết định số 2799/QĐ-CT ngày
6/8/2025 của Cục trưởng Cục Thuế)

DANH SÁCH NGƯỜI NỘP THUẾ ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ KHÔNG MÃ
(CHI TIẾT THEO TỪNG HỒ SƠ ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG HẾT)
Đến ngày.../Năm...(chỉ lấy phát sinh trong năm)

[illegible]

DANH SÁCH NGƯỜI NỘP THUẾ ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ, CHỨNG TỪ ĐIỆN TỬ
(CHI TIẾT THEO TỪNG HỒ SƠ ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG HĐĐT-CTĐT)
Từ ngày... đến ngày...
(Thông tin đăng ký lần mới nhất)

Số thứ tự	Thông tin NNT		Hình thức áp dụng HĐĐT (không mã / có mã)	Loại hồ sơ	Trạng thái hồ sơ	Tình hình xử lý đăng ký sử dụng					Thông tin tài khoản sử dụng HĐĐT-CTĐT			Ghi chú
	MST	Tên NNT				Ngày tiếp nhận	Thông báo Mẫu 01/TB-ĐKĐT			Số ngày quá hạn xử lý	Hình thức giao dịch	Loại hóa đơn sử dụng	Thời gian bắt đầu sử dụng	
							Đang xử lý	Chấp nhận/Không chấp nhận và lý do	Ngày thông báo chấp nhận/chấp nhận					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15

Ghi chú

Cột (9) : Đăng ký mới/thay đổi thông tin sử dụng hóa đơn điện tử

Cột (10): Trạng thái hồ sơ : đang xử lý, không chấp nhận hồ sơ, chấp nhận hồ sơ . . . Theo các trạng thái hồ sơ quy định tại Quy trình tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính thuế của người nộp thuế theo cơ chế một cửa tại cơ quan thuế, theo Quyết định số 2351/QĐ-TCT ngày 11/12/2015 của Tổng cục Thuế.

Thuế tính, thành phố . .
Thuế cơ sở . . .

Mẫu số 02-4/QTr-HDDT
(Kèm theo Quyết định số 2799/QĐ-CT
ngày 6/8/2025 của Cục trưởng Cục Thuế)

BÁO CÁO TỔNG HỢP THÔNG TIN ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG HÓA ĐƠN CÓ MÃ (THEO CQT)

Từ tháng.... năm.....đến tháng.... năm.....
(Theo ngày người nộp thuế gửi Mẫu số 01/ĐKTD-HĐĐT)

[illegible]

Cơ quan thuế	Tình hình xử lý hồ sơ ĐKSD HDDT có mã					Thông tin tài khoản sử dụng HDDT có mã										
	Số lượng hồ sơ trên mẫu 01/DKTD-HDDT đã tiếp nhận	Số lượng hồ sơ đã trả Mẫu 01/TB-ĐKĐT đã được chấp nhận	Số lượng hồ sơ đã trả Mẫu 01/TB-ĐKĐT không được chấp nhận	Số lượng hồ sơ đang xử lý, chưa trả thông báo 01/TB-ĐKĐT	Số lượng hồ sơ quá hạn xử lý	Số lượng NNT giao dịch qua Cổng thông tin điện tử của Cục Thuế	Số lượng NNT giao dịch qua Tổ chức cung cấp dịch vụ về hóa đơn điện tử	Số lượng NNT thuộc đối tượng miễn phí sử dụng hoá đơn có mã	Số lượng NNT sử dụng Hoá đơn GTGT	Số lượng NNT Hoá đơn Bán hàng	Số lượng NNT sử dụng Hóa đơn khởi tạo từ MTT	Số lượng NNT sử dụng hoá đơn khác	Số lượng NNT mới được chấp nhận đăng ký trong kỳ báo cáo	Số lượng NNT ngừng sử dụng trong kỳ báo cáo	Số lượng tài khoản cấp 2	Số lượng NNT Thay đổi thông tin đăng ký
1	2=3+4+5	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
.....																
VII. Hợp tác xã																
Công chức																
Công chức																
Công chức																
.....																
VIII. Hộ kinh doanh																
Công chức																
Công chức																
Công chức																
.....																

Ghi chú:
Phân quyền cho các CQT tổng hợp thông tin đăng ký sử dụng hóa đơn có mã trên địa bàn quản lý

Từ tháng.... năm.....đến tháng.... năm.....
(Theo ngày người nộp thuế gửi Mẫu số 01/ĐKTD-HDDT)

[illegible]

Cơ quan thuế	Tình hình xử lý hồ sơ ĐKSD HDDT có mã					Thông tin tài khoản sử dụng HDDT có mã										
	Số lượng hồ sơ trên mẫu 01/ĐKTB-HDDT đã tiếp nhận	Số lượng hồ sơ đã trả Mẫu 01/TB-ĐKDT đã được chấp nhận	Số lượng hồ sơ đã trả Mẫu 01/TB-ĐKDT không được chấp nhận	Số lượng hồ sơ đang xử lý, chưa trả thông báo 01/TB-ĐKDT	Số lượng hồ sơ quá hạn xử lý	Số lượng NNT giao dịch qua Cổng thông tin điện tử của Cục Thuế	Số lượng NNT giao dịch qua Tổ chức cung cấp dịch vụ về hóa đơn điện tử	Số lượng NNT thuộc đối tượng miễn phí sử dụng hoá đơn có mã	Số lượng NNT sử dụng Hoá đơn GTGT	Số lượng NNT Hoá đơn Bán hàng	Số lượng NNT sử dụng Hóa đơn khởi tạo từ MTT	Số lượng NNT sử dụng hoá đơn khác	Số lượng NNT mới được chấp nhận đăng ký trong kỳ báo cáo	Số lượng NNT ngừng sử dụng trong kỳ báo cáo	Số lượng tài khoản cấp 2	Số lượng NNT Thay đổi thông tin đăng ký
1	2=3+4+5	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
VIII. Hệ kinh doanh																
Văn phòng Thuế tỉnh, thành phố....																
Thuế cơ sở A																
Thuế cơ sở B																
.....																

Ghi chú:
 Phân quyền cho các CQT tổng hợp thông tin đăng ký sử dụng hóa đơn có mã trên địa bàn quản lý

Từ tháng.... năm.....đến tháng.... năm.....
(Theo ngày người nộp thuế gửi Mẫu số 01/ĐKTD-HĐĐT)

[illegible]

Cơ quan thuế	Tình hình xử lý hồ sơ DKSD HDDT có mã					Thông tin tài khoản sử dụng HDDT có mã										
	Số lượng hồ sơ trên mẫu 01/ĐKTD-HDDT đã tiếp nhận	Số lượng hồ sơ đã trả Mẫu 01/TB-ĐKDT đã được chấp nhận	Số lượng hồ sơ đã trả Mẫu 01/TB-ĐKDT không được chấp nhận	Số lượng hồ sơ đang xử lý, chưa trả thông báo 01/TB-ĐKDT	Số lượng hồ sơ quá hạn xử lý	Số lượng NNT giao dịch qua Công thông tin điện tử của Cục Thuế	Số lượng NNT giao dịch qua Tổ chức cung cấp dịch vụ về hóa đơn điện tử	Số lượng NNT thuộc đối tượng miễn phí sử dụng hoá đơn có mã	Số lượng NNT sử dụng Hoá đơn GTGT	Số lượng NNT Hoá đơn Bán hàng	Số lượng NNT sử dụng Hóa đơn khởi tạo từ MTT	Số lượng NNT sử dụng hoá đơn khác	Số lượng NNT mới được chấp nhận đăng ký trong kỳ báo cáo	Số lượng NNT ngừng sử dụng trong kỳ báo cáo	Số lượng tài khoản cấp 2	Số lượng NNT Thay đổi thông tin đăng ký
1	2=3+4+5	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
Thuế tỉnh, thành phố I																
Thuế tỉnh, thành phố II																
Thuế tỉnh, thành phố																
.....																
VII. Hợp tác xã																
Thuế tỉnh, thành phố DNL																
Thuế tỉnh, thành phố TMDT																
Thuế tỉnh, thành phố I																
Thuế tỉnh, thành phố II																
Thuế tỉnh, thành phố																
.....																
VIII. Hộ kinh doanh																
Thuế tỉnh, thành phố DNL																
Thuế tỉnh, thành phố TMDT																
Thuế tỉnh, thành phố I																
Thuế tỉnh, thành phố II																
Thuế tỉnh, thành phố																
.....																

Ghi chú:

Phân quyền cho các CQT tổng hợp thông tin đăng ký sử dụng hóa đơn có mã trên địa bàn quản lý

Thuế tỉnh, thành phố . . .
Thuế cơ sở

Mẫu số 02-5/QTr-HĐĐT
(Kèm theo Quyết định số 2799/QĐ-CT
ngày 6/8/2025 của Cục trưởng Cục Thuế)

BÁO CÁO XỬ LÝ THÔNG TIN ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG HĐĐT KHÔNG CÓ MÃ (TỔNG HỢP THEO CQT)

Từ tháng.... năm.....đến tháng.... năm.....
(Theo ngày người nộp thuế gửi Mẫu số 01/DKTĐ-HĐĐT)

Cả nước/ Cục Thuế/ Thuế tỉnh, thành phố	Tình hình xử lý hồ sơ ĐKSD HĐĐT không có mã					Thông tin tài khoản sử dụng HĐDDT không có mã						
	Số lượng hồ sơ trên mẫu 01/DKTĐ- HĐĐT đã tiếp nhận	Số lượng hồ sơ đã trả Mẫu 01/TB- ĐKĐT đã được chấp nhận	Số lượng hồ sơ đã trả Mẫu 01/TB- ĐKĐT không được chấp nhận	Số lượng hồ sơ đang xử lý, chưa trả thông báo 01/TB- ĐKĐT	Số lượng hồ sơ quá hạn xử lý	Số lượng NNT giao dịch qua Cổng thông tin điện tử của Cục Thuế	Số lượng NNT giao dịch qua Tổ chức cung cấp dịch vụ về hóa đơn điện tử	Số lượng NNT giao dịch qua công ty mẹ	Số lượng NNT sử dụng Hoá đơn GTGT	Số lượng NNT Hoá đơn bán hàng	Số lượng NNT sử dụng Hóa đơn khởi tạo từ MTT	Số lượng NNT sử dụng hoá đơn khác
1	2=3+4+5	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
Tổng cộng												
Công chức												
Công chức												
Công chức												

Ghi chú: Hóa đơn khác là các loại hóa đơn bán bán tài sản công, hóa đơn điện tử bán hàng dự trữ quốc gia, hóa đơn thương mại . . .

BÁO CÁO XỬ LÝ THÔNG TIN ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG HDDT KHÔNG CÓ MÃ (TỔNG HỢP THEO CQT)

Từ tháng.... năm.....đến tháng.... năm.....
(Theo ngày người nộp thuế gửi Mẫu số 01/ĐKTD-HDDT)

Cả nước/ Cục Thuế/ Thuế tỉnh, thành phố	Tình hình xử lý hồ sơ ĐKSD HDDT không có mã					Thông tin tài khoản sử dụng HDDDT không có mã						
	Số lượng hồ sơ trên mẫu 01/ĐKT Đ-HDDT đã tiếp nhận	Số lượng hồ sơ đã trả Mẫu 01/TB- ĐKĐT đã được chấp nhận	Số lượng hồ sơ đã trả Mẫu 01/TB- ĐKĐT không được chấp nhận	Số lượng hồ sơ đang xử lý, chưa trả thông báo 01/TB- ĐKĐT	Số lượng hồ sơ quá hạn xử lý	Số lượng NNT giao dịch qua Cổng thông tin điện tử của Cục Thuế	Số lượng NNT giao dịch qua Tổ chức cung cấp dịch vụ về hóa đơn điện tử	Số lượng NNT giao dịch qua công ty mẹ	Số lượng NNT sử dụng Hoá đơn GTGT	Số lượng NNT Hoá đơn bán hàng	Số lượng NNT sử dụng Hóa đơn khởi tạo từ MTT	Số lượng NNT sử dụng hoá đơn khác
1	2=3+4+5	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
Tổng cộng												
Thuế cơ sở....												
Thuế cơ sở....												

Ghi chú:

Hóa đơn khác là các loại hóa đơn bán bán tài sản công, hóa đơn điện tử bán hàng dự trữ quốc gia, hóa đơn thương mại ...

BÁO CÁO XỬ LÝ THÔNG TIN ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG HỖ SƠ KHÔNG CÓ MÃ (TỔNG HỢP THEO CQT)

Từ tháng.... năm.....đến tháng.... năm.....
(Theo ngày người nộp thuế gửi Mẫu số 01/ĐKTD-HĐĐT)

Cả nước/ Cục Thuế/ Thuế tỉnh, thành phố	Tình hình xử lý hồ sơ ĐKSD HĐĐT không có mã					Thông tin tài khoản sử dụng HỖ ĐĐT không có mã						
	Số lượng hồ sơ trên mẫu 01/ĐKTD- HĐĐT đã tiếp nhận	Số lượng hồ sơ đã trả Mẫu 01/TB- ĐKĐT đã được chấp nhận	Số lượng hồ sơ đã trả Mẫu 01/TB- ĐKĐT không được chấp nhận	Số lượng hồ sơ đang xử lý, chưa trả thông báo 01/TB- ĐKĐT	Số lượng hồ sơ quá hạn xử lý	Số lượng NNT giao dịch qua Cổng thông tin điện tử của Cục Thuế	Số lượng NNT giao dịch qua Tổ chức cung cấp dịch vụ về hóa đơn điện tử	Số lượng NNT giao dịch qua công ty mẹ	Số lượng NNT sử dụng Hoá đơn GTGT	Số lượng NNT Hoá đơn bán hàng	Số lượng NNT sử dụng Hóa đơn khởi tạo từ MTT	Số lượng NNT sử dụng hoá đơn khác
1	2=3+4+5	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
Tổng cả nước												
CCT DNL												
CCT TMDT												
Thuế tỉnh, thành phố												
Thuế tỉnh, thành phố												
Thuế tỉnh, thành phố												
.....												

Ghi chú: Hóa đơn khác là các loại hóa đơn bán bán tài sản công, hóa đơn điện tử bán hàng dự trữ quốc gia, hóa đơn thương mại ...

<CƠ QUAN THUẾ CẤP TRÊN>
<CƠ QUAN THUẾ CẤP DƯỚI>

Mẫu số 02-6/QTr-HĐĐT
(Kèm theo Quyết định số 2799/QĐ-CT
ngày 6/8/2025 của Cục trưởng Cục Thuế)

TỔNG HỢP THAY ĐỔI THÔNG TIN SỬ DỤNG HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ, CHỨNG TỪ ĐIỆN TỬ

Tên NNT:
Mã số thuế

STT	Tên chỉ tiêu	Thông tin đăng ký ban đầu	Thông tin thay đổi lần 1	Thông tin thay đổi lần 2	Thông tin thay đổi lần...
1	2	3	4	5	6
1	Ngày thay đổi				
2	Tên người nộp thuế				
	Địa chỉ liên hệ của NNT				
	Điện thoại liên hệ				
	Thư điện tử của NNT				
3	Người liên hệ: (Đại diện theo pháp luật/ Hộ, cá nhân kinh doanh)				
	Số CC/CCCD/số định danh/Hộ chiếu (*)...				
	Giới tính người Đại diện theo pháp luật				
	Điện thoại liên hệ (Đại diện theo pháp luật/ Hộ, cá nhân kinh doanh)				
4	Hình thức hóa đơn:				
5	Hình thức gửi dữ liệu hóa đơn điện tử:				
6	Loại hóa đơn sử dụng:				
7	Danh sách chứng thư số sử dụng				
8	Đăng ký ủy nhiệm lập hóa đơn				
9	Tổ chức cung cấp dịch vụ				
10	Thông tin đơn vị truyền nhận				
11	Thông tin đơn vị hạch toán phụ thuộc cần cấp quyền tra cứu hóa đơn				
12	Đề nghị tạm ngừng sử dụng hóa đơn điện tử				

[illegible]

<CƠ QUAN THUẾ CẤP DƯỚI>

Mẫu số 02-7/QTr-HĐĐT
(Kèm theo Quyết định số 2799/QĐ-CT
ngày 6/8/2025 của Cục trưởng Cục
Thuế)

Từ ngày.... đến ngày....

[illegible]

<CƠ QUAN THUẾ CẤP TRÊN>
<CƠ QUAN THUẾ CẤP DƯỚI>

Mẫu số 02-8/QTr-HĐĐT- CTĐT
(Kèm theo Quyết định số 2799/QĐ-CT
ngày 6/8/2025 của Cục trưởng Cục Thuế)

DANH SÁCH NGƯỜI NỘP THUẾ ĐƯỢC ỦY THÁC QUA CÁC TỔ CHỨC TRUYỀN NHÂN

Từ ngày.... đến ngày....

[illegible]

<CƠ QUAN THUẾ CẤP TRÊN>
<CƠ QUAN THUẾ CẤP DƯỚI>

Tháng.... Năm.....
(Theo ngày người nộp thuế gửi Mẫu số 01)

[illegible]

Mẫu số 02-10/QTr-HĐĐT
(Kèm theo Quyết định số 2799/QĐ-
CT ngày 6/8/2025 của Cục trưởng Cục
Thuế)

<CƠ QUAN THUẾ CẤP TRÊN>
<CƠ QUAN THUẾ CẤP DƯỚI>

BÁO CÁO TỔNG HỢP THÔNG TIN ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ KHÔNG CÓ MÃ CƠ QUAN THUẾ (THEO CQT)

Tháng.... Năm.....
(Theo ngày người nộp thuế gửi Mẫu số 01)

[illegible]

[illegible]

<CƠ QUAN THUẾ CẤP TRÊN>
<CƠ QUAN THUẾ CẤP DƯỚI>

BÁO CÁO TỔNG HỢP THÔNG TIN ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG BIÊN LAI ĐIỆN TỬ (THEO CQT)

Tháng.... Năm.....
(Theo ngày người nộp thuế gửi Mẫu số 01)

[illegible]

[illegible]

Kỳ báo cáo: Từ ngày.... đến ngày....

Mã cơ quan thuế:

STT	Loại hoá đơn	Ký hiệu mẫu hoá đơn	Ký hiệu hoá đơn	Số hóa đơn	Thời điểm lập hóa đơn	Thông tin người mua/ người bán		Tổng giá trị hàng hoá chưa thuế	Số tiền thuế	Tổng tiền thanh toán	Tình trạng hóa đơn
						MST	Tên				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
I. Hóa đơn GTGT											
1. Hàng hoá, dịch vụ thuế suất GTGT 0%											
2. Hàng hoá, dịch vụ chịu thuế suất GTGT 5%											
3. Hàng hoá, dịch vụ chịu thuế suất GTGT 10%											
4. Hàng hoá, dịch vụ không chịu thuế GTGT											
5. Hàng hoá, dịch vụ không kê khai tính nộp thuế GTGT											
6. Hàng hoá, dịch vụ chịu thuế suất khác											
II. Hóa đơn bán hàng											
III. Phiếu xuất kho											
IV.Hóa đơn khác											

Tháng... năm...

[illegible]

Mẫu số 03-3/QT-THĐT
(Kèm theo Quyết định số 2799/QĐ-CT
ngày 5-8/2025 của Cục trưởng Cục Thuế)

Kỳ báo cáo: Từ ngày... đến ngày...

[illegible]

Mẫu số 03-4/QTr-HĐĐT
(Kèm theo Quyết định số 2799/QĐ-CT ngày
6/8/2025 của Cục trưởng Cục Thuế)

Kỳ báo cáo: Từ ngày... đến ngày...

[illegible]

<CƠ QUAN THUÊ CẤP DƯỚI>

Mẫu số 03-5/QTr-HĐĐT
(Kèm theo Quyết định số 2799/QĐ-CT
ngày 6/8/2025 của Cục trưởng Cục Thuế)

DANH SÁCH HOÁ ĐƠN ĐÃ LẬP SAI THEO THÔNG BÁO MẪU SỐ 04/SS-HĐĐT

Từ ngày... đến ngày...
(Theo ngày gửi thông báo theo Mẫu số 04)

[illegible]

<CƠ QUAN THUẾ CẤP DƯỚI>

Mẫu số 03-6/QTr-HĐĐT
(Kèm theo Quyết định số 2799/QĐ-CT ngày
6/8/2025 của Cục trưởng Cục Thuế)

**DANH SÁCH HOÁ ĐƠN ĐIỆN TỬ CÓ MÃ CỦA CƠ QUAN THUẾ CẤP THEO TỪNG LẦN PHÁT SINH
(CHI TIẾT THEO TỪNG HOÁ ĐƠN)**

Kỳ báo cáo: Từ ngày... đến ngày...

[illegible]

<CƠ QUAN THUẾ CẤP TRÊN>
<CƠ QUAN THUẾ CẤP DƯỚI>

Mẫu số 03-7/QTr-HĐĐT
(Kèm theo Quyết định số 2799/QĐ-CT
ngày 6/8/2025 của Cục trưởng Cục Thuế)

**BÁO CÁO HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ CÓ MÃ CỦA CƠ QUAN THUẾ CẤP THEO TỪNG LẦN PHÁT SINH
(TỔNG HỢP THEO TỪNG CQT)**

Từ ngày... đến ngày...

Cơ quan thuế	Số lượng hóa đơn đã cấp lẻ		Tổng giá trị hàng hoá		Số thuế		Tổng tiền thanh toán	
	Hóa đơn GTGT	Hóa đơn bán hàng	Hóa đơn GTGT	Hóa đơn bán hàng	Hóa đơn GTGT	Hóa đơn bán hàng	Hóa đơn GTGT	Hóa đơn bán hàng
1	2	3	4	5	6	7	8	9
Cục Thuế								
Thuế tỉnh, thành phố								
Thuế cơ sở								

100

[illegible]

<CƠ QUAN THUẾ CẤP TRÊN>
<CƠ QUAN THUẾ CẤP DƯỚI>

Mẫu số 03-9/QTr-HDDT
(Kèm theo Quyết định số 2799/QĐ-CT ngày
6/8/2025 của Cục trưởng Cục Thuế)

BÁO CÁO HÓA ĐƠN ĐƯỢC ỦY QUYỀN CẤP MÃ

Từ ngày.... đến ngày....

[illegible]

<CƠ QUAN THUẾ CẤP TRÊN>
<CƠ QUAN THUẾ CẤP DƯỚI>

Mẫu số 03-10/QTr-HĐĐT
(Kèm theo Quyết định số 2799/QĐ-CT
ngày 6/8/2025 của Cục trưởng Cục
Thuế)

BÁO CÁO TÌNH HÌNH CHUYỂN DỮ LIỆU HOÁ ĐƠN ĐIỆN TỬ THEO BẢNG TỔNG HỢP DỮ LIỆU HOÁ ĐƠN ĐIỆN TỬ

Từ ngày.... đến ngày....

[illegible]

<CƠ QUAN THUẾ CẤP TRÊN>
<CƠ QUAN THUẾ CẤP DƯỚI>

Mẫu số 04-1/QTr-HĐĐT
(Kèm theo Quyết định số 2799/QĐ-CT
ngày 6/8/2025 của Cục trưởng Cục Thuế)

BÁO CÁO TÌNH HÌNH XỬ LÝ THÔNG BÁO MẪU SỐ 01/TB-SSĐT CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ THEO CÔNG CHỨC QUẢN LÝ THUẾ

Từ ngày...đến ngày...

Công chức quản lý thuế:

Phòng/Tổ:[illegible]

<CƠ QUAN THUẾ CẤP DƯỚI>

Mẫu số 04-2/QTr-HĐĐT
(Kèm theo Quyết định số 2799/QĐ-CT
ngày 6/8/2025 của Cục trưởng Cục Thuế)

Từ ngày...đến ngày...

[illegible]

<CƠ QUAN THUẾ CẤP TRÊN>

<CƠ QUAN THUẾ CẤP DƯỚI>

Mẫu số 04-3/QTr-HĐĐT
(Kèm theo Quyết định số 2799/QĐ-CT
ngày 6/8/2025 của Cục trưởng Cục
Thuế)

DANH SÁCH NNT THUỘC DIỆN RỦI RO CAO VỀ THUẾ

Từ ngày.... đến ngày....

STT	Mã số thuế	Tên NNT	Hình thức sử dụng hóa đơn	Nội dung rủi ro
1	2	3	4	5

<CƠ QUAN THUẾ CẤP DƯỚI>

Mẫu số 04-4/QTr-HĐĐT
(Kèm theo Quyết định số 2799/QĐ-CT ngày
6/8/2025 của Cục trưởng Cục Thuế)

DANH SÁCH NGƯỜI NỘP THUẾ THUỘC ĐỐI TƯỢNG RÀ SOÁT BAN HÀNH THÔNG BÁO MẪU SỐ 01/TB-KTT
CHUYỂN TỪ SỬ DỤNG HÓA ĐƠN KHÔNG CÓ MÃ CỦA CƠ QUAN THUẾ SANG SỬ DỤNG HÓA ĐƠN CÓ MÃ CỦA CƠ QUAN THUẾ
Từ ngày.... đến ngày....

[illegible]